CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC QUỐC TẾ LABCOOP

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC QUỐC TẾ LABCOOP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LABCOOP INTERNATIONAL HUMAN RESOURCES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HR.LABCOOP

2. Mã số doanh nghiệp: 0108926903

3. Ngày thành lập: 04/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3 Số 149 Đường Giảng Võ , Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0978656686* Fax:

Email: *phamhungvca@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm theo Nghị định 196/2013/NĐ - CP, hoạt động cho thuê lại lao động). (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	*7810*
2.	Cung ứng lao động tạm thời (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép)	*7820*
3.	Giáo dục nhà trẻ	*8511*
4.	Giáo dục mẫu giáo	*8512*
5.	Giáo dục tiểu học	*8521*
6.	Giáo dục trung học cơ sở	*8522*
7.	Giáo dục trung học phổ thông	*8523*
8.	Đào tạo cao đẳng	*8533*
9.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục - Tư vấn du học (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép)	*8560*
10.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, chứng khoán, bảo hiểm)	*6619*

11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*
12.	Phá dỡ	*4311*
13.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
14.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
15.	Xây dựng công trình đường sắt	*4211*
16.	Xây dựng công trình đường bộ	*4212*
17.	Xây dựng công trình điện	*4221*
18.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	*4222*
19.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	*4223*
20.	Xây dựng công trình công ích khác	*4229*
21.	Xây dựng công trình thủy	*4291*
22.	Xây dựng công trình khai khoáng	*4292*
23.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	*4293*
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4299*
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
26.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
27.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; - Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hòa không khí.	*4322*
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
30.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	*4390*
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	*4649*
32.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	*7830(Chính)*
33.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	*7221*
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	*7222*
35.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: trừ đấu giá	*4511*
36.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi;	*4659*
40.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	*4661*

41.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Trừ vàng, quặng uranium và thorium	*4662*
42.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến (Trừ loại nhà nước cấm);	*4663*
43.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp)	*4669*
44.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: trừ loại nhà nước cấm	*4690*
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ.	*5225*
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	*5221*
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	*5229*
49.	Điều hành tua du lịch	*7912*
50.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	*7990*
51.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch.	*7490*
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	*8299*
53.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại	*8559*

6. Vốn điều lệ: 5.252.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THÀNH HƯNG	P12B04 Nhà 27, Đường Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	472.680	4.726.800.000	90,000	027073000385	
			Tổng số	472.680	4.726.800.000	90,000		
2	LẠI THỊ THƠM	Số nhà 12, ngõ 4, Thôn Mai Châu, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.756	157.560.000	3,000	013570693	
			Tổng số	15.756	157.560.000	3,000		
3	TRẦN BÌNH THỦY	Tổ 23, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	21.008	210.080.000	4,000	022186000009	
			Tổng số	21.008	210.080.000	4,000		
4	PHẠM BÍCH NGỌC	TDP Văn Trì 2, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.756	157.560.000	3,000	027082000267	
			Tổng số	15.756	157.560.000	3,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRẦN BÌNH THỦY Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *23/09/1986* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *022186000009*

Ngày cấp: *30/05/2019* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 23, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 23, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội